TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO THẮNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:116/2022/QĐST - HNGĐ	*Bảo Thắng, ngày 01 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 180/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lìu Thị D - Sinh năm: 1996.

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Anh Tô Văn C - Sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lìu Thị D và anh Tô Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lìu Thị D và anh Tô Văn C đều nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Sau khi ly hôn, anh Tô Văn C được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục hai con chung là cháu Tô Thị Q - Sinh ngày: 16/8/2016 và cháu Tô Văn P – Sinh ngày: 22/01/2015 cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi; Chị Lìu Thị D có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cháu Tô Thị Q là 1.000.000đồng/tháng và cháu Tô Văn P 1.000.000đồng/tháng cho đến khi cháu Tô Thị Q và Tô Văn P đủ 18 tuổi. Sau khi ly hôn, chị Lìu Thị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi

của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Chị Lìu Thị D chịu cả tiền án phí ly hôn là 150.000 đồng và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng định kỳ, tổng cộng là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số 0003079 ngày 18/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Chị Lìu Thị D đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- Đương sự (2);
- UBND xã T;
- Chi cục THADS huyện Bảo Thắng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoàng Liên